

NĂM THỨ TƯ - SỐ 277

MƠI SỐ 5 xu

庚午年四月初二日

NGÀY THỨ TƯ 30 AYRIL 1880

GIÁ BẢN

| BORG-PHAP | NGUAI-QUOC |
|----------------|------------|
| Mỗi năm. 4500 | 8 80 |
| Mỗi tháng 2,50 | 2 50 |
| Số tháng. 1,50 | 1 00 |

Mua báo phải trả tiền trước,
Thứ và mandat gửi cho M. TRẦN
BÌNH-PHIÊN. Ai dám quáng cáo
việc riêng tìn thương nghĩ trước.

ca-nhien mua tham
HOTEL - THÔC - KHÁNG

Quản lý
TRẦN-DINH-PHIEN

TIẾNG-DÂN

聲

LA VOIX DU PEUPLE

民

báo QUÁN
Đường BẮC-BẮC, Số
Giấy phép số 63
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - Số

Cùng một thời cơ
kỳ, tùy theo người
biết dùng cũng không
biết dùng, mà có thể
làm ích hay gây hại
cho cuộc tấn-hoa.

THỜI-CƠ VỚI CUỘC TÂN-HÓA

Còn đợi là một cuộc tân-chó chung của loài người, câu ấy ngày nay các nhà sú-học cùng xã-hội-học đều công-nhận cả. Song gọi rằng tân-hoa, không phải toàn cá loài người dưới bầu trời, cùng đều tần-tới một trật như nhau đâu: Nói rộng ra cả thế-giới thì có xứ-dâ bước lên con đường văn-minh mà nhiều nơi còn nằm trong vùng bùn khai và dã-mau; nói hẹp lại từng nước tung-dân-tộc, thì có nước dã-giau mặn-khôn ngoan, mà cũng nhiều nước yếu-bèn-ngu-dốt, nói riêng trong một nước thi-hàng người này đã khai-thông, hàng người kia còn hù-lù; việc này đã đổi-mai, có chi phát-đạt, mà việc kia còn định-trệ, cư y nguyên như ngay cò-sò; nơi trồi-nơi-sụ, chỗ-ở-chỗ-lại, cái-cờ-sở di-so-le-nhau-rất-la-phiền-phức không sao kè-xiết được, mà trong các cờ-Ấy-a-thời-cơ-v-chiem-một-cái-nghêu-nhân-rất-to-tát-và-quan-hệ.

Nói rằng thời-cơ, không phải như người minh-thúy nay hay-tưởng lầm là « vân-mạng-dò-deu, thời-hội-may-rủ », không-làm việc gì mà cứ khoan-lay-ngóng-cô, ngôii-dợi-cái-thời-cơ-tốt-kia-nó-chạy-lời-má-chạy-lấy-minh-dâu. Chính là minh-nhảm-trước-ngò-sau, có-sán-dà-dò-tu-liệu-má-lợi-dụng-cái-thời-cơ-Ấy. Bởi vậy cho-nên đồng-một-thời-cơ-nú-anh Giáp-làm-dựng-công-việc-to, chủ-Ất-kia-lại-thất-bại; dương-lúc-Âu-hoa-mới-truyền-sang, vét-churn-người-Âu-Mỹ-mới-bước-dến-dất-Â-dong-này, Ấy là thời-cơ-vé-thuyet-bài-ngoại-nhương-di, thê-ma-người-Nhật-bản-thì-nhân-dò-làm-thành-cuộc-duy-tân, chí-vài-mươi-năm-dà-vợi-thảng-dến-đường-phù-cường, con-Trung-hoa-nhân-nhip-dò-má-rắc-rối-cho-dến-nay. (Nước ta cũng-dồng-một-thời-cơ-Ấy-má-nay-nay-thê-nào, không-ai-buồn-nói). Suy-ra-cũng-cuộc-cộng-hòa-má-người-Mỹ-người-Pháp-làm-rá-công-cuộc-vé-vang, còn-nước-Trung-hoa-gắn-hai-mươi-năm-nay-còn-đường-lon-xộn; cũng-học-thuyet-cộng-hàn, mà-nước-Nga-làm-nén-việc-còn-các-nơi-làm-theo-lại-sinh-ja-hoa-hai-nó-kia. Xem-dò-thì-rõ-thời-cơ-chưa-dến-như-trái-chưa-chín-thì-có-cương-hái-cũng-là-dò-bỏ-di; thời-cơ-dâ-dến-như-thái-dâ-mản-nay, dẫu-thê-nào-cũng-nhứt-dịnh-phải-sinh-sản. Thời-cơ-có-quan-hệ-trên-còn-dài-là-như-thê. Thời-cơ-tuy-là-một-vật-vô-hình,

song-không-phải-tự-nhiên-má-này-ra-dâu; trước-khi-chưa-dến, trái-bao-nhiêu-thì-giờ-un-hâm-rên-dúc; lúc-dâ-xuất-hiện, dưng-bao-nhiêu-thiệt-lực-dặng-ứng-phó; sau-khi-xuất-hiện-rồi-cần-ba-nhiều-công-phu-kien-ri; như-thê-thì-cái-thời-cơ-Ấy-mới-thành-rá-lồ-dùng-của-minh. Không-thê, rúc-vào-ngo-trước, lột-ra-cửa-sau, dẫu-thời-cơ-có-tốt-dẹp-thê-nào-cũng-không-dinh-lieu-gl-dến-công-việc-của-minh-cá. Vậy-dung-thời-cơ-cần-phải-có-mấy-dêu:

Một-là-con-mắt-quan-sát. Nhỏ-là-việc-cá-nhân, lớn-là-việc-quốc-gia-xã-hội, đều-có-cái-thời-cơ; thời-cơ-Ấy-là-một-vận-hội-do-hoàn-cảnh-bốn-phía-cùng-lịch-sử-lâu-dài-dần-dập-dụng-chạm-nhau-má-này-ra.

Nên-có-con-mắt-quan-sát-cho-rõ-ràng, hiếu-biết-cái-bản-chất-thuở-nay-thê-nào, cái-phong-triều-xu-hướng-này-nay-thê-nào, ngâm-trước-nghiêm-sau, thấy-rõ-cái-thời-cơ-viên-thay-dổi-má-thay-dổi-theo-cách-nào-cho-thich-hợp.

Xem-xét-dâ-dùng-thì-cứ-theo-mục-dich-nhứt-dịnh-má-tiến-hành-không-có-chắn-chờ-lôi-thoi-dê-mắt-có-hội.

Hai-là-tài-liệu-dự-bị. Làm-ruộng-phải-chờ-mua-giống-má, mà-cây-bừa-phải-sâm-cho-dâ; di-thuyễn-phải-chờ-giá, mà-buồm-chèo-mùi-lái-không-thiểu-dược-món-gi. Nên-như-nhà-lâm-ruộng-má-chỉ-hai-bàn-tay-không, nhà-hàng-hái-má-chỉ-một-cái-thuyền-trống, thi-dần-có-mưa-hòn-giò-thuận, thời-cơ-cũng-chẳng-lợi-lich-gi-cho-minh.

Ba-là-thiệt-lực-kien-tri. Đường-di-trâm-dâm, di-dược-chín-mươi-chín-giüm-ruồi-cũng-chưa-giò-dược-nửa-dương-giống-máy-lắng-sau-má-chưa-thấy-nước-cũng-thành-giêng-bó. Thời-cơ-dâ-dến, dâ-khởi-dâu-lâm-dược-một-phân-công-việc-má-không-có-chi-kien-nhân, hoặc-làng-làm-việc-này-thấy-việc-khác-má-dòi-nay-chi-hưởng, thi-việc-Ấy-dò-chứa-phai-bó, thời-cơ-má-minh-dùng-dược-lâu-nay, cũng-thành-ra-mái-cá.

Áy, phám-làm-việc-gi-cũng-cần-có-thời-cơ-má-dùng-dược-cái-thời-cơ-Ấy-cũng-không-là-tại-người. Ai-có-lòng-nghĩ-dến-việc-xã-hội-nhân-quản-cần-phai-tự-xét-lấy-minh-má-lo-cho-có-máy-dêu-cần-dùng-dê-ông-phó-với-thời-thê, không-nên-dùng-dâu-lâm-dâ, theo-bây-chạy-cán, cũng-không-nên-ngồi-dutherford-xác-thít, mà-phó-với-dời-rằng: không-có-thời-vận-vậy.

Hải-Au

CHUYÊN VUI

CÀU-CHUYỀN SÁCH-CẨM

Một Ông lão-nhà-quá-có-một-dâu-con-học-tại-trường-huyện. Một hôm-đang-ngồi-nghe-dừa-bé-học-bài-luân-lý-trong-sách-Ấu-học, và-máy-câu-khuyên-râu-người-là-không-nêu-ubong-rượu-và-hút-a-phlén. Ông-lão-kính-ngạc, ông-lại-c-up-lấy-quyền-sách-má-bồi-cou-rằng:

Sách-này-máy-mua-lại-dâu?

— Thưa, mua-ở-nhà-quan-Bắc, chờ-dâu!

— Chết-nỗi, quan-Bắc-dâu-lại-làm-những-chuyen-gift-người-như-lóe? Vậy-một-minh-máy-muá-hay-là-học-trò-dâu-mua-cá?

— Dạ, mỗi-trò-dâu-mua-một-quyền. Vậy-chứ-sao-má-cha-sợ-hái-như-thê?

— Coa-dai-quâ-chưa-biết-dến-máy-việc-này-dâu-làm, mai-dâng-di-hoc-nâa, ở-nhà-cho-yen, nghe-không?

Ngay-mai-ông-lão-lật-dét-dem-quyền-sách-lên-huyện, trình-càng-quan-rông: « Bầm-quan-lớn, chẳng-biết-thứ-sách-này-có-nghị-dịnh-cẩm-không, sao-lại-bầu-cho-học-trò-học? Con-lấy-làm-ngại-quá, xin-dem-trinh-càng-quan-lớn-biết ».

Quan-huyện-cầm-thí-quyền-sách-xem, thấy-máy-chứ « Áu-học-luân-lý », bát-cười-má-bảo:

Lão-này-dien-hay-sao? Sách-này-là-sách-nhà-nước-bán-cho-học-trò-học, sao-lão-lại-bầu-là-sách-cẩm?

— Bầm-quan-lớn-vì-tôi-nghe-con-lôi-dọc-ia-toán-là-những-lời-râu-người-là-dùng-ubong-rượu.....dùng-bát-a-phlén.....v.v.

Xin-làm-quan.

L.M.

THỰC-NHỆP

PHÉP NUÔI THỎ

Thay: NGUYỄN-THỌNG-THC
(Trích-trong-sách « Phép-nuôi-thỏ »
sắp-xuất-bản)

Chân-nuôi-thỏ-dé

Thỏ-dé-luồng-đa-nhiều-bầu-thô-chứa. Nô-phái-đa-nhiều-dé-có-nhiều-sứa-nuôi-con-và-dé-bà-vao-lúc-chứa, dê. Con-thỏ-cái-nào-nhiều-sứa-thì-con-nó-to-và-mau-lớn. Vậy-muốn-cho-thỏ-con-dược-mau-lớn-thì-chỉ-một-cách-là-tắm-bà-con-ibò-đe-cho-nó-nhiều-sứa. Khô-dầu-lạc, thịt-vụn, cá-cái-và-rau-có-noa-là-những-thứ-đu-vao-có-nhiều-sứa-và-nên-dùng-cho-thỏ-dé-đâu.

Tuở-dé-nhiều-con-thì-phải-cho-đa-nhiều, con-nào-là-con-thì-cho-đa.

Trong-dé-thỏ-dé-nuôi-con, nên-chia-ra-làm-bé-thì-kỷ-dé-cho-nó-để-đóng-và-nông-cho-tiền, như-vậy-có-khê-nhập-dâ-đu-của-thó-mé-và-thó-con-vào-làm-một:

1. Trong-30-hôm-dầu-thô-con-bà-nhiều. Song-tự-bàu-thô-15-trò-đi-nó-cũng-đa-chung-một-chút-rau-có-với-mẹ-nó.

2. Từ-một-tháng-dến-một-tháng-ruồi-thô-con-bà-nhiều-lớn-và-rau-có-hơn-nữa.

3. Từ-một-tháng-ruồi-dến-hai-tháng-thô-con-lại-đa-nhiều-lớn-và-rau-có-hơn-nữa.

Trong-30-hôm-dầu-là-lúc-thô-con

bá-nhiều, thô-trong-một/ngày, mỗi-con-thô-dé-phai-ăn:

Khô-dầu-lạc 15 grammes

Cám 35 —

Cô-tươi 100 —

Cô-kho 35 —

Từ-một-tháng-dến-một-tháng-ruồi-trong-một/ngày-mỗi-con-thô-cái-phai-ăn:

Khô-dầu-lạc 15 grammes

Lúa 25 —

Cám 50 —

Cô-tươi 600 —

Cô-kho 35 —

Từ-một-tháng-ruồi-dến-hai-tháng-trong-một/ngày-mỗi-con-thô-cái-phai-ăn:

Khô-dầu-lạc 30 grammes

Lúa 35 —

Cám 63 —

Cô-tươi 630 —

Cô-kho 98 —

Phai-bié-máy-dêu-dầy:

a) Phai-chứa-và-thô-dé-mài-dược-7-day-10-tháng-thường-còn-dược-dò-2-cần-lát.

b) Nếu-không-có-cám-thì-lấy-lúa-thô-vào-cũng-dược. Cứ-một-phần-lúa-thô-cho-một-phần-cám.

c) Nếu-sắn-rau-khoa-i-lang-nên-lát-có-thô-dé-ăn, vì-ăn-rau-dò-tốt-sắn-lát. Cứ-một-phần-rau-khoa-i-lang-thô-cho-một-phần-cám-tươi.

d) Trong-những-chuồng-thô-dé, bao-giờ-cũng-nên-dé-một-bát-nước-sắc-cho-nó-uống-tùy-thích. Trong-sản-lát-có-dến-70-phần-trâm-nước, bò-thô-dé-phai-uống-nhiều-nước-mỗi-có-nhiều-sứa. Ta-vẫn-tưởng-rông: cho-thô-dé-uống-nước-tu-son-nó-hay-chết. Đó-là-một-diệu-lâm. Trong-sô-thâ-y-ở-Huế-hao-giờ-cũng-cho-thô-dé-uống-nước, mà-con-không-việc-gi-cá.

e) Trong-sứa-thô-có-rất-nhiều-chết-bó. Bởi-vì-phai-cho-thô-dé-ăn-những-dò-ăn-bó-thì-nó-mới-có-nhiều-sứa.

Đem-100 grammes-sứa-thô-va-phân-chết-thì-thấy-những-chết-này:

Nước 69 grammes

Chất-mở 10 —

Chất-dâm 15 —

Chất-dương 2 —

Chất-lân 0 —

Chất-vôi 9 —

Đem-so-sánchez-thô-với-sứa-các-sản-vật-khác-thì-thấy-rằng-sứa-là-bà-hỗn-nhất:

sứa-thô 89.5 82.3 87.7

Chất-mở 10.5 7.7 3.4

Chất-dâm 15.5 6.9 3.4

Chất-dương 2.0 2.2 4.8

Chất-lân 0.99 0.34 0.2

Chất-vôi 0.89 0.25 0.17

Hồi-trong-sứa-thô-có-rất-nhiều-chết-dâm, chất-lân-và-chất-vôi-cho-thó-con-muôn-lát-lát-đe-cho-thó-con-ibò-đe-cho-nó-nhiều-sứa. Khô-dầu-lạc, thịt-vụn, cá-cái-và-rau-có-noa-là-những-thứ-đu-vao-có-nhiều-sứa-và-nên-dùng-cho-thó-dé-đâu.

4) Tiêu-sản-trong-tháng-thứ-năm-và-tháng-thứ-sáu. Lúc-đây-là-lúc-dâ-lon, cho-nên-tiêu-sản-cũng-giống-như-dé-thiệt, nghĩa-là-dứa-bé-ra-trước-nhau-ra-sau;

5) Tiêu-sản-trong-tháng-thứ-năm-và-tháng-thứ-sáu. Lúc-đây-là-lúc-dâ-lon, cho-nên-tiêu-sản-cũng-giống-như-dé-thiệt, nghĩa-là-dứa-bé-ra-trước-nhau-ra-sau;

6) Tiêu-sản-trong-ba-tháng-cuối-cùng. Trong-sáu-tháng-dâu, nêu-bi-phai-tiêu-sản-ibò-dâ-bé-phai-chết. Nhưng-trong-ba-tháng-cuối-cùng, bi-tiêu-sản-dứa-bé-có-thể-sống-dược. Tiêu-sản-trong-lúc-này-cũng-như-dâ-thiêt-nghĩa-là-dứa-bé-ra-trước-nhau-ra-s

ANNAM LỊCH SỰ HÃY NÊN JAB

VIỆC TRONG NƯỚC TRUNG-KỲ

HUẾ

Xiêm-hoàng từ già Huế
Ngày thứ bảy 26 Avril Xiêm-hoàng
cùng hoàng hậu đã từ già kinh-thanh
Huế, lúc chín giờ, đi xe điện
vào Hán.

Xét nhà

Trưa hôm 25 Avril, ông Đè Hô-thanh, ông Phò-Quản, ông Bộ-tai, hai
người lính và chính-phó lý-dân
khám xét nhà có Hải ở phường Phu-nhoa.
Lúc soát khắp nơi, có lấy
một tờ báo Thành-Chung.

Hồi thời có ấy khai-rắng: có xin báo
cũ dâng dâng, chưa dùng nên còn
bỏ lại đó. Hồi xong có ấy được tha
và dâng khai.

Nghé thấy

Xe-lửa dâng
Chuyển xe-lửa Tourane-Vinh buổi
mai ngày thứ bảy 26 Avril, lúc 7
giờ ra đến km 12+330 giao khoản
đường Hồ-mỹ - Nam-ô thì xe rớt
ra ngoài đường rầy bị đỗ quay dâng
cát Ba-phước; cái đầu máy, một
va-gon của che-train, và tài-hoa
va-gon hành khách hàng từ đều
phải dâng, hư nát. Hành-khách cùng
những người lâm trên xe ở các toa
bị đỗ ấy đều bị ngã nhào; có ba
người bị trọng thương, nhưng
không nguy đến tánh mạng, còn
ba nhiêu đều bị thương xoàng
hở. Những hành-khách ở các toa
sau, đều khỏi việc gì.

Theo như lời của những người
cố trên xe thì những đinh dâng
dường rầy có hơi lồng, mà ai lấy đi

MANDATS CỦA AI??

Bản báo có tiếp được 1
cái mandat: seri A 0 1.009 số
158 ở Đông-Hới ngày 10-4-30
mà không có tên người gửi.
vậy ngài nào có mandat ấy xin
trả lời cho biết, cảm ơn.

Tiếng-Dân

CHI CÂY NƠI MÌNH

(PHIỀU-LƯU VÀ XÃ-HỘI TIỀU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT
GIANG-HA dịch:

58 33
Chương thứ-hai mư. I
(Tiếp theo)

Một chấp-lâu con Rô za-li hỏi:
- Hôm nay chí ở đâu? - câu hỏi
vẫn là mà làm cho con Bè-rin
hầu như cái nguyên do vì sao con
Rô za-li không vui vẻ như trước. Nó
trả lời:

- Bè ngay sau tôi sẽ nói chí rõ

- Khi nào chí nói tôi sẽ nói
nhưng có điều này, chí phải biết:
khi nào chí đi ngang qua đầu mà
thẳng thím tôi thi đứng vảo là hơn,
vì thím tôi không tra chí. Chí cứ
đến buổi chiều vì lúc ấy thím tôi
mặc việc.

Cái cách tiếp dài của con Rô za-li
hôm ấy làm cho nó buồn bã vô
cùng; nó vòi sờ nết mệt òa sầu,
nhưng tuồng dàn cái câu chuyện
hôm ấy mà bài ngùi lắc da.

Ô hay! sooo mà cẩn ý giận cho nó?
Nó có ở nhà bà Phi-rân-xa, hay
không ở nhà bà Phi-rân-xa, đều
đấy không phải là lỗi của nó?

Cá ngày ấy nó chỉ nghĩ về chuyện
do; và nhất là chiều tối, ngày ấy
không có việc gì làm nữa, ngồi một
minh trong cái đảo hoang kia, nó
lại buồn bã lâm! Ngồi nghĩ lâm

quanh đảo

Trời chiều hôm ấy đẹp đẽ lán
sao! Ánh sáng mặt trời không chói
giúi như ở bên xứ chôn nhau cát
rùa của nó cũng không nóng nực
khô chua, khi trời mát mẻ, ánh
sáng chiếu qua mây ngàn cây nêu
diu lùn, và về nên mới bức tranh
xanh hằng chen lỏn, đẹp đẽ vô cùng.
Các thứ bóng trong có cũng nhán
buổi chiều mát mẻ không khí trong
sạch mà nát mít thím.

Nhưng có eay ở đảo này, cao

mười tết lươi, tuồng như là múa
xuân trước lối dâng không có dấu
người qua lại. Con Bè-rin đứng

chùn ngó lại cái chòi lùi, thi ra cái
chòi kia khéo chen lỏn vùi dâng eay,
mà khéo lấp; có con thú nào mà
ngó rõ sau mây bụi lùi ấy lại có
chòi kia người đi săn cầm súng ngồi

để còn tuồng.

Con Bè-rin ham vui bằng lòn
khắp nơi, một hồi nó sập xuống
giữa một bụi sậy, thi nó nghe một
tiếng sục sạc dưới chun, làm cho

xuống nước rồi chạy mất. Nó ngó

lại cái chòi mà con le le bay di đó
thi thấy một cái ô làm bằng còng

có vòi lồng chim, trong ô lát
mèo cái trăng nhỏ đặc mèo. Cái ô

kia không phải đặt trên đất hay là

lên cát, mà chỉ để lèn đèn trên

mặt nước. Nó ngâm nó hía cái ô

chim kia một hồi mà không rời đèn,
mà thấy rõ ràng cái ô kia dâng

một cách rất khéo lè, hè nước xuồng
thi đùng theo ma xuồng.

Nó sụt lam cho con le le me sụt
nên mồi di lùi ra một chòi xa xa và

dâng lìn. Nó ngồi xuồng một chòi
cô roa ôi trống thủ con chim me
cô di trú vè iò không, nhưng trống
mái mà không thay, nó đean rằng

co le le nồng không vè mà ấp trống

thi chè cái ô trống kia vẫn mồi

mà không dâm xuồng nước, chèn
chiều với thi vira bay vào nhau,
chim sê sê đèn lục di ngủ mà bị
phá nèo cũng bay lùn ra, vừa bay
vừa kêu chí chát om sòn.

Có chí mà giao thâm đèn, mót
lai -ô di đèn cái đầu mủ hòn dâng

đó lái có mốt eo đắt thóng qua
một cái dâng khác, rộng hơn, dài
hơn, nhưng ồ ẹo eoi hon, vì thế

mà các thứ chim cũng lì & chí có
ở cái dâng của nó thi có chí con
but rán, dơi nước thi nào là sen

bóng súng xen lòn nhau mà vùi
một lùm ném xanh, theo chín qui
mà đan theo hình sống. Chí ở ài

dâng nó mót có dù các thứ chim đèn
& vì ô đó đã có dù da mà lai có
chòi ô đean kín dâng. Một giờ sau

khi ấy, cũng di lai di dâng nâu,
nhưng bóng trời đã khè ánh sáng
lì mìn, cảnh vật yên điem lich

mích, mốt mài xanh nghĩ bao rả

chòi mà đê lam o i ô mo ngô hi nac.

Chương thứ-hai mươi mốt

Dùi vòi con Bè-rin thi nhiri
chuyen lai nghe mót thấy ban nay
ra soa, tài lai no cũng chiếm

bao y như vậy. Vì vay mà trong
mỗi lang gần đây, mót đài của

co un ri eo le, vòi mây giác
còn em báo của nó cũng chia phan

co nòo. Kè từ là khòng may gáp
con vòn bì đê tang phen duong
qua gác diệp nua nán, bông chóc

thuc gác giây mò hói ra lâm ià.
Khi thuc khe iù ài, đê chiu mót nhoc

ua iùn trân, chòi mà con khòng dâng
cho đean giái, qùi ông khòng yên.

Khòn cire tên-thé là cung! Nhưng nói
cho nòu từ khi bước đến xã Ma-tê-
en đến nay, mót phần thi vi đê
nẩy làm họ vo g, mót phần lại p
cô công viêt ăn lâm, nên cái đai

của ô cũng có chìn thi thái và

mây giác chiếm bao cung cảng

ngày cảng trú khòng nứa thi cung

giản bít cả, vè tra sâu đau đớn.

(Tòn nha)

NGHỆ-AN

Lại mót cốt min
Tại sâo mò Esperanta mót ròi có
mót 32 sòg cốt min và 1 tháng
thuốc mò.

Sò cốt mót đê làm ống két và hét
sò dò xét song chưa biêt ai lấy.
(THANH-CHUONG)

Dân chàu bị cháy

Và phu dèn chàu ở pô Anh-sơn
hồi cuối năm ngoái, tòa Nam-ô
Ngô-bé-an khét áo mây người thù-
phạm vào xeng. Năm nay lại thấy
phu dèn chàu ở vè Thanh-
Chuong bị cháy.

Đêm hôm mười một Anoam vừa
rời ở làng Phu-nhận, lồng Đè
đồng, nghề đồng hóa, dân ở đó ru-
zem thi thấy cái nhà Tuanh lợp
tranh bị cháy. Ngọn lửa bốc lên to
quá, không ai giảm chàu. Thay thê
các làng chung quanh có dèn chàu,
đèn dò sập lại, đê tránh ngọn lửa
vô-linh.

Lại dèn hòm mười bốn, cái chàu
tranh ở làng Quảng-xá, lồng Vũ-Lợi
cũng bị cháy. Quan trên, hét sác làm
nâng song chưa bắt được người đốt.

Quí Khanh
(ANH-SƠN)
Lại nghe ông dân-biều

diễn thuyết

Vàu ròi lại phủ duong Anh-Sơn
co mót dân-biều dèn diễn-
thuyết. Nhân-dân hàng phủ dèn du-
tinh rái đồng, vì quan Phủ bắn-hợp

có thông súc trước cho biết. Ông

nói nhiều việc lùm mà toàn là những

việc Cảnh-phủ dâng du định và sáp

chi-hanh như là vè việc muối,

rượu, thuốc, a-phút, thuế mòn-bài

v.v.. Ông cũng rõ nói qua vè cù

nghi Cộng-sản.. đối với linh-thê

Đông-duong nứa. Bai diễn-thuyết

đó khai dài. Sau hét ông có nói rằng:

ông sắp mâu khôn + nhân-dân dì-

biển, và hét dâng hàng phủ có bằng

lòng luu ông lai nứa khòng.

Ông nói ngue chung êm tai,

song không biêt cuoc diễn-thuyết

đây có chí s-oghi gi và mu-đi h

đè lam gi? Nói rằng: Ông này mót

čòi sò ta mà nứa là vè Trung-ky,
không những nhân-dân đối với viêc két
ròi tì vè viêc dân-biều đê quâc mây
không chui gí làm cho công chung sinh lung
tin obig, vi thô mìn nhân-dân tò lồng lâng
đam, xem viêc hòu cùi dân-biều, không khác
giúc chàu phu tông vay truong, nghĩa là
lâm cho qua chay vay thoi.

Nay là gân tài vè hàn bìn cù
hàn bìn mò mót mac này đê trong đìn
gian ai cùi kiêu gi đê với viêc vua đê tò
tò dâng lòn đê tò mót phu tìn lìn

RẤT MỚI! RẤT TIỀN!

Tiên-ân tiêm ngù mót mót ta đê tòng
Paul Bert gân cầu Ga-Hội, liêu là
Cheong-Shing (1, 37 Xương-thêng), nón
đen lùi và Ann-ô rất tinh khéo, tiếp
lai rết sur lồng khach mà già lai ta, đê
lai nón. Khi bì phuong xu muôn di
nuon kien đê phong-vanh chè nén bù
qua tò uong tò uong!

CHEONG-SHING

... da m, Paul-Bert gân cầu

GIA-DOI

HUÉ

Phú-Mỹ (Bình-dịnh), le 13 Mars 1930

Ông VIÊN-ĐỆ, dâu KHUYNH-DIỆP, ĐÔNG-HỚI

Thưa ông,

..... Ông đãi họ đau vay kí nhiều bệnh,
nay lại có cả cholera, mà nhờ dâu Khuynh-Diệp của ông,
tôi đã cứu được nhiều mạng lâm. Thiên-hạ đều dòn lái
bán dâu thần hiệu, trj được nhiều bệnh rõ ràng mouri
nén tôi mới định đặt tên hiệu tôi day là hiệu Vạn-ting ...

Mademoiselle DIEU-DAO

près de la Poste PHÚ-MỸ (Bình-dịnh)

THAM - THIỀN - ĐƯỜNG

HAIPHONG

Các ống gia-ba
gia-hay dau hing,
nhue xuong nén dung
lâm.

Mỗi chai: 1550

Tò g đại-ly ở Trung-ky

TRẦN-KIÊM-QUÂN

Rue Dong-be HUE

Bò-huyet-khu-phong

NƯỚC MÁM BẮC-BẦU

Của

DÔNG-LỆ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

NGÀN ĐỒN 2000000

Số làm tại cửa bờ NHẬT-LỆ cách lính lỵ 1 kilometre

Đã được nhiều nhà du lịch lây và ta tối quan sát tại số làm, chứng chỉ sự tình khẩn và được đặc tiếng ban theo là ngôn không pha ché, có thể đã hàng mấy mươi năm không đổi mới.

Bản hiệu đã ban khắp cả Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ và Ai-lao.

Mong rằng các ngài lưu lâm bảo người nhà mua nước mắm Bắc-Bầu để dùng hay đem làm quà cho bạn bè họa cho vật khác.

Thư và tiền bạc xin cù gởi cho M. THẦN NHẤT TÂN là Director của bản hiệu
DÔNG-LỆ THƯƠNG-CỤC

HÀ-TỊNH
(ĐỨC-THO)

Lại lấy tiền từ lich nhứ sau ?
Về khoản này, đã thấy viện co-mat thông tu ra ngày 25 tháng 8 là năm ngoái, đại dê nói rằng :

Chiều chi tu-lich mỗi tên dinh a phải chịu 5 ngày, đã có phung Chi-chuẩn và ngô-định của quan Toàn-quyền, tiết thứ đã thông-tu cho các linh-ly nhà-môn đều biết, a dê tuan làm obung gần dày xết a ra nhiều nơi cù bắt dân nạp a thue bac, hoặc di ứng - dịch a những công việc nặng nẽ ở nơi a khác, dân chia sao cho nỗi ? Vày a từ nay về sau, tu-lich làng nào cù a cho dê dùng việc trong làng ấy, a trú những lúc bắt đất cù xây ra a mua lụt, đường sá bị hư hỏng, mà a tu-lich cù-lai làng ấy làm không dê, a sẽ lây thêm tu-lich những làng lân a cận dê mà làm, hiện dê thương cung quan quy Kinh-sa phuc y v. v.

Từ lich ay đã thông-suc về các xã thôn, thê mà mời rồi, tông-ly nói quan phu lại đòi phan bô lấy tiền tu-lich năm nay, mà làm những việc khác, không biết có quả vây chênh? hay là các ông tông-ly không cù tu-thông-tu ấy mà toàn dê cái thu-doan tu-ky.

Bất-phuc

QUẢNG-NGÃI

(NGÀI-HANH)

Cùng chuyện mây bắc làng
tiền đây làng Xuân-dinh có
nhóm dân góp tiền lập chợ; trong
lúc nhóm họp đông người, sẵn
trong ở nhà hội, các bác hương-
ly có bài chơi mây đậm. Sau không
biết ai viết giấy rải khắp cù làng,
kè lê lanh cảnh khôn khò cù dân:
xáu thuế nặng nẽ, hạn nồng
mất mua, thê cù voi gi mà hót
xưởng. v. v.

Làng bắt những người lợm được giấy mà đóng gông lại mây ngay;
nhưng họ cù nói lợm được, chờ
không thấy ai rải cù, việc ấy bỏ
qua; sau mây bắc hương-ly cù
nghỉ cho người này kè nơ, hâm
doa nơ kia; hê người nào, vđ khoan
lập chợ, không gộp tiền hoặc gộp
it và mây bắc hót không dê xem,
thì các bác đều nghỉ cù.

Viet minh làm có phiến luy đến
dân mà dân mồi than; dân than
thì dâng lê minh tự xé lây mà sáu
dê mới phai, nay mây bắc này lại
lên mặt trên mà làm như thê,
không rõ lương lâm của các bác
đe ở đâu ??

Một người trong làng

NHATRANG

Khô quâ.

Ngày 17 Avril, ký giả di ngang
huyện Vinh-Xuong thấy hai
ông già và một bà già lạy xách
com, mắt ngòi đòn đặc, gấp ký giả
đe chạy lại chào và bôi: « Thưa

công-sản dê xai thê thuyền dinh
công trong ngày 1er Mai.

Một người cũng mang thuyền đơn
di rải ở chợ, bị bắt.

Trong ngày đó, sở Mật-thám di
xét nhiều nhà, lấy được nhiều bài
cô tình chất làm rồi cuộc tri-an.

F. I.

NAM-BÌNH

Giá mạo phẩm hám

lí bùa này, ở Nam-thanh, xảy
ra một câu chuyện hiếu-bu-danh, rải
buôn cướp là câu chuyện mây ông
lần, ông Cửu già biến bị truy-vấn
về tội đồng mưu chế tạo các vinh-
hâm giả hiệu. Xia-tường làn-đu-đu
như sau :

Vai chủ động trong việc này là
ông Tham-tà Trần-quý-Châu.
Những người liên-cao :

1) Ông Phùng-ninh-Mai, quê &
Vụ bão, làm nghề cho vay lãi, ngự
tại phố France nhà số 39 Nam-djoh.

2 Ông Đặng-trần Duy-en, Phan
sự tại phòng Mô-Tòa.

3 Ông Phùng-văn-Vực, thương
nghiệp ở nhà số 47 phố Paul Bert
Nam-dinh.

4) Trần-xuân-Puác, thương nghiệp
về vùng Năng-tinh.

Ông Mai nhờ chạy giúp cai Hán
Lâm, ông Duy-en cũng cai Hán-Lâm
còn ông Vực và ông Phác thì
cai Cửu Phàm-Vân-giai. Trong
số bốn ông đó ông Mai được Hán
Lâm trước nhất. Còn ba ông kia vừa
được dạo này.

Cách đây dê bai tuần lê, có một
người đến thư nhỏ với quan huyện
Mỹ-Lộc việc ông Mai được Hán-Lâm.
Ông Hán Mai là dê bị truy-vấn. Mê
đồng thời với ông, ông Hán-Duy-en, ông
Cửu-Vực, ông Cửu-Pắc cũng
theo ông và cai cùi cai Cửu-cù Hán ra
mà đi đầu-mắt.

Hôm 2 Avril, quan trên cho trát dê
năm ông ấy. Lính mang trát về
trinh-rông : Ông Tham-tà Châu, ông
Hán Mai, ông Hán-Duy-en, ông Cửu
Phac và ông Cửu-Vực đều dê vắng.
Đến thứ hai 7 Avril, lại có trát
Tòa Áo Đề-Nhị-Cấp giao về huyện
Mỹ-Lộc, xác-rồi năm ông ấy.

Nhưng nay cù năm ông đều dê bê
bắt dê xé-hội; bốn ông được tại
ngôi bùn cùu, còn ông Tham-Châu
đã bị tống Đê-lao.

Từ hôm thứ ba 15 Avril 1930 đến
nay, tại phòng Dự-thẩm trong Tòa
áu Nam-djoh, quan Bô Chánh Bùi
biện Cơ vẫn xé-hội những người
bị can về vụ Hán-gia. Bốn giờ rưỡi
chiều hôm qua 16 Avril 1930, ông
Tham-tà Hoang-Hieu, tổng-sự tại
phòng quan Phò-Sú, xé-rà có liên
can với vụ Trần-quý-Châu, đã bị
bắt ra Tòa án dê quan Dự-thẩm
để xé-hội.

Lại một ông Phan già hiệu nêu
cũng dê bị bắt tại Nam-dinh Ông
Phan già này tên là Đam.

Nghe dâu : Cảnh mây hôm, vì lời
khai của ông Trần-quý-Châu, mà quan
Dự-thẩm Tòa án Nam-dinh ra lệnh
hết ông-Lê-thanh-Canh, Tham-tà
phủ Khâm sứ Huế, là người có nhophil
tịch dân Pháp. Nhưng ông Cảnh
không bị bắt, chỉ phải tự mình ra
Nam-dinh dê tài chối với ông Trần-
quý-Châu. Trước đây là hôm ông
Cảnh dâng ra Nam. Cho giải ông Cảnh
hết và dê đối chối với ông Cảnh thì
trước kia ông Cảnh khai rằng : Ông
Cảnh có ăn một món tiệc — nay

bóng abien trước mặt ông Cảnh.
Ông Cảnh lại phản cung khai rằng :

Nhưng số tiền y gởi cho ông Cảnh
mua nhà dê là bộ hàng hóa, chứ
không phải là tiền dê vận động về
việc phan-ban giả mạo.

Vì có lời khai ông Cảnh khai lại
như thế nên ông Cảnh dê về Hué
từ hôm 21 Avril 1930.

(Theo Thuy-nghiép)

HAI-PHONG

Lại một vụ dê-đóng

Báo « Volanté Indochinoise » có
dâng tin rằng : Một lít cu-li làm ở
Sau kia Haiphong hiện nay dê thôi
làm việc.

Hai người bị bắt

Sáng nay sở Mật-thám dê bắt hai
người là :

Nguyễn-văn-Đà.

Nguyễn-văn-Phat dit Cai Phat
cùng làm cao bén số Si Mon

Nghe dâu hai người này có chán
trong hội Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng.

KIẾN-AN

Xét nhà, bắt người

Sáng thứ hai vừa rồi, mây
viên chúc sở cảnh sát dê theo lệnh
ban dự-thẩm đến khám nhà ông
Đoàn-xuân-Bình giáo-hoc trường
tại phố Tú-phu.

Trong khi xét nhà, các viên chúc
có tịch biên lít sách vở và thư từ,
xong rồi M. Bình phải áp giải dê
ban dự-thẩm xét hỏi. Ông Bình bị
câu là có chán trong Đông-dương
Cộng-sản-dâng.

Lại mây hôm trước đây, mây
người buôn bán tên Lê Ký - Than
cũng bị cáo có chán trong đảng này.

Hồ sơ của ban Dự-thẩm về Việt-
Nam Quốc-Dân-Đảng dê làm gian
xong, ban Dự-thẩm dê bắt đầu tra
xét đến việc Cộng-sản. Công việc
của ban Dự-thẩm vẫn tiếp-hàn.

Đóng-pháp-bảo

HAI-DƯƠNG

(KINH-MÔN)

Mượn thê mà lừa gạt
đàn què

Chúng tôi là Hương-hội, lý-dịch
và dân-dinh xã Lô-son phủ Kinh-
môn, tỉnh Hải-dương, bị người ta
ý-thê hê hiếp việc sau này :

Nguyên năm 1922 vì dân chúng
tôi bị mây múa tung-doi cù rủ nhau
đến vay tiền và thóc của vợ chồng
tên Đào-huy-Môn, làm kỵ ruợu
và phở Yên-lưu, phủ Kinh-môn, họ
đến vay sau thi trả. Nhưng đến vụ
phi-tháng mươi lăm bị lợt hông cù
lên mây, không ai trả được nợ. Vì
tôi tên Môn bắt chúng tôi, gác cù
brought bởi lý-dịch là người cù
nó cù phải viết giấy bám ruộng
cho y mà gác vào nợ; người nào
má sô ruộng không gán dù sô nợ
tui lại bái viết giấy vay thêm hoặc
gan trâu bò nhà cùa, nhưng
ruộng nào mà giá 120\$ một mây
thì ép 150\$ bám cho y chí cù 20\$,
nhưng ruộng dâng giá 150\$ mây
mùa thi bắt viết 30\$. v. v.

Và lại tên Môn lại nói với
chúng tôi rằng : những tên thóc
của y cho vay đều là của một ông
tên là Miéville là anh vợ y làm
đồn dien ở Dalat, vậy nay cù
ruộng cho ông tay ấy rải dê khi
não cù tên sẽ chuộc y như giá
trong văn-lý viết. Nhưng cách đến
năm sau dân chúng tôi al lo được
tên đến xin chuộc ruộng thi tên
Môn lại nói rằng: ruộng dê viết mây
rồi, không thể chuộc được nữa. Tên

Đoàn-xuân-Bình, vì dân chúng
tôi bị mây múa tung-doi cù rủ nhau
đến vay tiền và thóc của vợ chồng
tên Đào-huy-Môn, làm kỵ ruợu
và phở Yên-lưu, phủ Kinh-môn, họ
đến vay sau thi trả. Nhưng đến vụ
phi-tháng mươi lăm bị lợt hông cù
lên mây, không ai trả được nợ. Vì
tôi tên Môn bắt chúng tôi, gác cù
brought bởi lý-dịch là người cù
nó cù phải viết giấy bám ruộng
cho y mà gác vào nợ; người nào
má sô ruộng không gán dù sô nợ
tui lại bái viết giấy vay thêm hoặc
gan trâu bò nhà cùa, nhưng
ruộng nào mà giá 120\$ một mây
thì ép 150\$ bám cho y chí cù 20\$,
nhưng ruộng dâng giá 150\$ mây
mùa thi bắt viết 30\$. v. v.

Và lại tên Môn lại nói với
chúng tôi rằng : những tên thóc
của y cho vay đều là của một ông
tên là Miéville là anh vợ y làm
đồn dien ở Dalat, vậy nay cù
ruộng cho ông tay ấy rải dê khi
não cù tên sẽ chuộc y như giá
trong văn-lý viết. Nhưng cách đến
năm sau dân chúng tôi al lo được
tên đến xin chuộc ruộng thi tên
Môn lại nói rằng: ruộng dê viết mây
rồi, không thể chuộc được nữa. Tên

Đoàn-xuân-Bình, vì dân chúng
tôi bị mây múa tung-doi cù rủ nhau
đến vay tiền và thóc của vợ chồng
tên Đào-huy-Môn, làm kỵ ruợu
và phở Yên-lưu, phủ Kinh-môn, họ
đến vay sau thi trả. Nhưng đến vụ
phi-tháng mươi lăm bị lợt hông cù
lên mây, không ai trả được nợ. Vì
tôi tên Môn bắt chúng tôi, gác cù
brought bởi lý-dịch là người cù
nó cù phải viết giấy bám ruộng
cho y mà gác vào nợ; người nào
má sô ruộng không gán dù sô nợ
tui lại bái viết giấy vay thêm hoặc
gan trâu bò nhà cùa, nhưng
ruộng nào mà giá 120\$ một mây
thì ép 150\$ bám cho y chí cù 20\$,
nhưng ruộng dâng giá 150\$ mây
mùa thi bắt viết 30\$. v. v.

Và lại tên Môn lại nói với
chúng tôi rằng : những tên thóc
của y cho vay đều là của một ông
tên là Miéville là anh vợ y làm
đồn dien ở Dalat, vậy nay cù
ruộng cho ông tay ấy rải dê khi
não cù tên sẽ chuộc y như giá
trong văn-lý viết. Nhưng cách đến
năm sau dân chúng tôi al lo được
tên đến xin chuộc ruộng thi tên
Môn lại nói rằng: ruộng dê viết mây
rồi, không thể chuộc được nữa. Tên

Đoàn-xuân-Bình, vì dân chúng
tôi bị mây múa tung-doi cù rủ nhau
đến vay tiền và thóc của vợ chồng
tên Đào-huy-Môn, làm kỵ ruợu
và phở Yên-lưu, phủ Kinh-môn, họ
đến vay sau thi trả. Nhưng đến vụ
phi-tháng mươi lăm bị lợt hông cù
lên mây, không ai trả được nợ. Vì
tôi tên Môn bắt chúng tôi, gác cù
brought bởi lý-dịch là người cù
nó cù phải viết giấy bám ruộng
cho y mà gác vào nợ; người nào
má sô ruộng không gán dù sô nợ
tui lại bái viết giấy vay thêm hoặc
gan trâu bò nhà cùa, nhưng
ruộng nào mà giá 120\$ một mây
thì ép 150\$ bám cho y chí cù 20\$,
nhưng ruộng dâng giá 150\$ mây
mùa thi bắt viết 30\$. v. v.

Và lại tên Môn lại nói với
chúng tôi rằng : những tên thóc
của y cho vay đều là của một ông
tên là Miéville là anh vợ y làm
đồn dien ở Dalat, vậy nay cù
ruộng cho ông tay ấy rải dê khi
não cù tên sẽ chuộc y như giá
trong văn-lý viết. Nhưng cách đến
năm sau dân chúng tôi al lo được
tên đến xin chuộc ruộng thi tên
Môn lại nói rằng: ruộng dê viết mây
rồi, không thể chuộc được nữa. Tên

Đoàn-xuân-Bình, vì dân chúng
tôi bị mây múa tung-doi cù rủ nhau
đến vay tiền và thóc của vợ chồng
tên Đào-huy-Môn, làm kỵ ruợu
và phở Yên-lưu, phủ Kinh-môn, họ
đến vay sau thi trả. Nhưng đến vụ
phi-tháng mươi lăm bị lợt hông cù
lên mây, không ai trả được nợ. Vì
tôi tên Môn bắt chúng tôi, gác cù
brought bởi lý-dịch là người cù
nó cù phải viết giấy bám ruộng
cho y mà gác vào nợ; người nào
má sô ruộng không gán dù sô nợ
tui lại bái viết giấy vay thêm hoặc
gan trâu bò nhà cùa, nhưng
ruộng nào mà giá 120\$ một mây
thì ép 150\$ bám cho y chí cù 20\$,
nhưng ruộng dâng giá 150\$ mây
mùa thi bắt viết 30\$. v. v.

Và lại tên Môn lại nói với
chúng tôi rằng : những tên thóc
của y cho vay đều là của một ông
tên là Miéville là anh vợ y làm
đồn dien ở Dalat, vậy nay cù
ruộng cho ông tay ấy rải dê khi
não cù tên sẽ chuộc y như giá
trong văn-lý viết. Nhưng cách đến
năm sau dân chúng tôi al lo được
tên đến xin chuộc ruộng thi tên
Môn lại nói rằng: ruộng dê viết mây
rồi, không thể chuộc được nữa. Tên

Đoàn-xuân-Bình, vì dân chúng
tôi bị mây múa tung-doi cù rủ nhau
đến vay tiền và thóc của vợ chồng
tên Đào-huy-Môn, làm kỵ ruợu
và phở Yên-lưu, phủ Kinh-môn, họ
đến vay sau thi trả. Nhưng đến vụ
phi-tháng mươi lăm bị lợt hông cù
lên mây, không ai trả được nợ. Vì
tôi tên Môn bắt chúng tôi, gác cù
brought bởi lý-dịch là người cù
nó cù phải viết giấy bám ruộng
cho y mà gác vào nợ; người nào
má sô ruộng không gán dù sô nợ
tui lại bái viết giấy vay thêm hoặc
gan trâu bò nhà cùa, nhưng
ruộng nào mà giá 120\$ một mây
thì ép 150\$ bám cho y chí cù 20\$,
nhưng ruộng dâng giá 150\$ mây
mùa

phù giữ thể + thủ, chờ không ra thế + công; vì bợn quân-kinh bắc-phương không dâng tài-lực và cấp lương cho nhiều quân-dội trong nát thời hanh-lâu, nên khôn không còn lương hường chèc tý sẽ yêu cầu giáng-hoa cung Nam-kinh, đồng Nam-kinh sẽ phi khép cõi.

Cinh-phủ Nam-kinh phái một đội chiến-hạm lèo đóng-bắc Thanh-dǎo; người ta nói do tức là kế-boch thảo Diêm-đả Tưởng-giới Thach. Quân-Son-Tây có liên-theo đường Thiên-lân Phố-khẩu, nghe nói Trần-diệu-Nguyễn đem quân-dội chống-cự lại ở Tô-Nam. Tô-Nam-kinh nói quân-Trần sẽ bộ Tô-Nam dâng-tả về Thành-đảo, di theo đường Giao-tế (Giao-châu-Tô-Nam), vi Tô-Nam là chỗ kinh-thị phong. Diêm-Phùng có lề theo hai đường: mìn hành-xe-chiap-chiap-không nói rằng: nếu mất Tô-Nam mà giờ được Thành-đảo thì tổ Tưởng cũng không kém di mây (!!) vì thô Tưởng phai chiếm-hòn Thành-đảo.

Triều-Học-Lương giúp ai?

Tia-Nam-kinh, 21 Avril — Ngày nay các chiến-hạm đến Thành-đảo là thuộc về hải-quân-dâng-bắc, theo mệnh lệnh Triệu-Học-Lương-huống-đèo quay-quán-Son-Dông gửi Thành-đảo, lòn này thay-thu không rõ.

Lệnh bài Diêm

Tia-Nam-kinh, 21 Avril. — Chính-phủ Nam-Kinh ra một lầu sác-ép nói chính-phủ sẽ tiến-quân lên Son-Tây đánh Diêm-Tich-Son. Bản-sắc lèn và dài-lâm, dưới kí tên các ủy-vụ của Cinh-phủ Ô-hội Nam-Kinh. Doan-dàn nói: Diêm tuy là một tay chính-trí giỏi, mà không biết từ lý-công-quốc-dân cho phái cảng, hại cuộc-thổ g-ubt trong nước... Doan, kề các tội của Diêm, tu-kết Hỗng-hiện-để-ché (Viên-Thê Khai-tung) đòn báy gác, tố cáo Diêm là mìn rỗi cuộc-công-anh-iệp bon-quân-phai-lai mìn làm việc-phản-dòng.

Thái-dó Công-Sir-doan đối với chính-phủ mới

Bắc-binh, 21 Avril — Ông Kaufmann, công-sư Đan-Mạch ở Tàu đã trả lại Bắc-binh. Ông Kaufmann làm đồng-trưởng Công-Sir-doan các-nước, ông đã đề nghị-công các-công-sư về thái-dó đối với bùi-tinh Tung-Hoa — Ngày nay, công-sư - doan quyết-nghi theo chinh-sach «ngồi-dot», xem-thù nam-bắc xung-dối ra-thể náo rài-ké bay.

Hoc-sinh và thư-thuyn-phan đối-Tưởng

Bắc-binh, 21 Avril — Ở Bắc-binh, họ khuyên và học sinh tòi chèc-via-tinh phản-Tưởng. Các nhà buôn-dòn-dóng của Cinh-phủ coi-biển-tin đến 5 vạn người dù Học-sinh và thư-thuyn-du hành-khắp-dương-phố, xưởng-khảo-hieu «đi-dào Tuôr» g-airi Thach. Nhiều người thành-niên-dòng-lèa-d'en-thuyet, khuyên-khích-dàn-chung-nói-dậy-nay-dành-duc Tưởng, để khôi-pi-ue qeyen-loi-isi.

Anh-tră Uy-hái Vé-lai-cho Tôu — Ông-Sư-Anh đã đến Nam-Kinh, hội-dâm-công Tuong-Chinh-Dinh và nhung-diêu-kien-tră U-Hai-Vé. Tia-thuong-hai nói ngày 20 Avril. Anh đã ký h-ép-ure-tră U-hai-17-lai.

ẤN ĐỘ

110 người, phần-nhiều là người trèi-ti. Xung-dót với cảnh-sát, ở Đức-ville Leipzig, Cộng-đun Thành-nien ở hòn-ta quoc-danh-hoi; thi-thuyn và học-sinh-xung-dót với cảnh-sát; người học-sinh và 2 hòn cảnh-sát bị giết.

Nhà-truong-bi-dot, & 3-dot-lai

Chinh-phủ Pha-xit, đối với các-dân-lộ thiêng-lô dùng chia-bach-rất-bà-ang-roc hòn-các-nước-phai-hoc-tieng-Y, còn tieng-thòi-dan-thi-cam-en. Dân & vong-lai-ti-hoc-vi-gieng-Slovene, nên có-truong-dai tieng-Slovene; họa Pha-xit ba-lenh-sot-hết 2 nhà-hoc-Judic.

Sao-rất-dep, dung-lâm-màn

cửa-hay-de-treo-trước

bàu-thi, lâm-bằng

tray-miền, dinh-cuom

Ü giün-có-canh

hoa-hay-la-chu

annam-tuy-y.

dân 3500

Giá-mỗi

Qui-nghi

thuoc

muon-be

vuong

ngang, be-dai

(1/2)

baon-nhiu, xin

viết-tho-thuong

lượng-vi-ong

LÝ-XUÂN-HÓA

Rue M-huynh-Vi — TOURANE

STORE TOURANAI

TIỀN CÀNH LÀ BÀY

BÒNG LAI LÀ BÓ

Áy là một mìn-thuoc-hỗ-nha-phia-rất

Đại-Tai, bà-uong là bò-dung ngay, tràm

người-không-sai-một; mà-uong-và-lai

không-bé-phai-mét-noc-mùi-mét-chut

nia-că; Ông và-có-lê-manh-khô-tor

khi-hút-nhà-mời-là-là, dù-lam-viec-nóng

nă-mây-cũng-dợc; dù-dung-xa-rất-tiến,

má-uong-và-lai-mao-nhập-béo-là-thường

lát-hàng-3, 4 ve, nồng-6, 7 ve-dien-10 ve

lác-cung, mìn-ve-gia-1500 Ban-tat;

HỒNG-LẠC-DƯỢC PHÒNG

chú-n-ân HOÀNG-DẶC-VĨNH

188 Rue du Pont Japonais 188

Annam

Và-có-nai-dai-ly:

TOURANE, VÔ-VÂN-DÔN & Cie

QUÀNG-NGÃI, PHƯỚC-THÀNH-HIỆU

Rue-cửa-Tay.

QUỐC-NHƠN, LA-VĨNH-LONG & LA

DAT-CHI

PHAN-HI-LÊ-VÂN-CÙ village Hải-Lầu.

PHNOM-PENH, NGUYỄN-VĂN-PHUC

106 rue Praire.

linh-não-chua-có-xin-biển-ba-về

uong-ughi.

HÀNG THUỐC NORMALE

L. SARREAU

LÀ HÀNG-THUỐC-BÁNG

«TIN-CÂY» HON-HET

Vì-thuoc-bau-rất-Tinh-khiết

và-Hảo-hạng;

Ở-za-mua-thuoc-thì-gởi-mau

mân-và-ký-lưỡng;

Catalogue y-dược Bác-sĩ

RUDY gởi-cho-không,

Xin-hỏi-lại:

N 119-128 rue Catinat SAIGON

TAM-KÝ THU-QUÂN

Bán-tiền-thuoc, sách

bép-và-cá-thú-nhất

béo

Các-nhà-truc-thuoc-nhất

thuoc-moan-gi

sách-ban-xin

vít-tho-thuong

trong

trong

Horseradish

Horseradish